

Bản án số: 08/2021/HS-ST  
Ngày 02/3/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Văn Khoa và Ông Ma Văn Đủ.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thu Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

***- Đại diện VKSND huyện VN, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2021 đối với:

- Họ và tên: **Lê Minh L**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Ngày, tháng, năm sinh: 25 tháng 9 năm 1983, tại huyện VN, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: xóm XS, xã TS, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Lê Văn H, sinh năm 1955 và bà Trần Thị T, sinh năm 1956; Anh chị em ruột: Gia đình có 03 người, bị cáo là con thứ 03; Vợ: Ma Thị Th, sinh năm: 1986; Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2004.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2020 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện VN.

(có mặt)

**Người chứng kiến:** Ông Lê Văn L1, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Xóm TS, xã TS, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

(vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 17/12/2020, tổ công tác Công an huyện VN phối hợp với Công an xã TS làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên tuyến đường liên thôn đoạn đi qua xóm NS I, xã TS đã phát hiện một nam giới đang đi bộ hướng từ xóm NS I đi xóm NS II có biểu hiện nghi vấn, nên đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình làm việc người này khai tên là Lê Minh L - sinh năm 1983, nơi cư trú: xóm XS, xã TS, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên và khai nhận là người nghiện chất ma túy và đang cất giữ ma túy loại Heroine trên người. L tự giác lấy tại túi trong bên trái áo khoác L đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ và chữ viết màu đen, bên trong các gói giấy đều chứa chất màu trắng dạng bột, L khai đây là ma túy, loại Heroine của L. Tổ công tác đã niêm phong trong phong bì kín ký hiệu A1. Sau đó lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Lê Minh L, thu giữ vật chứng trên và đưa L cùng vật chứng về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VN để giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng đối với 02 gói chất màu trắng dạng bột thu giữ của Lê Minh L được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 có khối lượng 0,164 gam, đã niêm phong vào phong bì ký hiệu T1 để làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy và loại ma túy.

Cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở, địa điểm của Lê Minh L, qua khám xét không thu giữ đồ vật tài liệu gì có liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 48/ KL - KTHS ngày 25/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng bột trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine; có khối lượng là 0,164 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Minh L khai nhận: Bản thân nghiện ma túy loại Heroine. Sáng ngày 17/12/2020, Luật đi bộ một mình từ nhà đến khu vực xóm TS, xã TS để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực trên, L đã gặp một người đàn ông không quen biết, L hỏi người này “Có hàng không” ý nói là có ma túy bán không, thì người đó trả lời “Có”, L nói bán cho 200.000 đồng. L đưa cho người đàn ông này 200.000 đồng, người đó cầm tiền sau đó đưa cho L 02 gói ma túy. L cầm rồi cất 02 gói ma túy vào trong túi áo ngực bên trái mặt trong túi áo khoác của L đang mặc. Khi L đang trên đường quay về đến đoạn đường thuộc xóm NS I, xã TS, huyện VN thì bị Tổ công tác Công an huyện VN phát hiện bắt giữ và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSVN ngày 02 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Lê Minh L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện VN đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Minh L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Minh L từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong có 0,148gam Heroine mẫu T1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu T1; 01 phong bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong có 02 mảnh giấy gói màu trắng có dòng kẻ và chữ màu đen, 01 vỏ niêm phong cũ ký hiệu A1.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội, không có tranh luận gì .

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có điều gì để nói.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN truy tố là đúng người, đúng tội.

Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản xác định trọng lượng, Bản kết luận giám định về chất ma túy. Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định: Hồi 12 giờ 15 phút ngày 17/12/2020, tại tuyến đường liên thôn đoạn đường thuộc xóm NS I, xã TS, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

Lê Minh L đã có hành vi tàng trữ 0,164 gam Heroine với mục đích để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện VN, tỉnh Thái Nguyên đã phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Minh L đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định như sau:

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a)...*

*...*

*c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

Viện kiểm sát nhân dân huyện VN truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[3]. Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là một loại độc dược gây nghiện khi sử dụng nó sẽ làm con người bị lệ thuộc và mất đi nhân cách, nó còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi nêu trên của bị cáo L bị pháp luật ngăn cấm, bị xã hội lên án, do đó cần phải bị xử phạt mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo L xuất thân từ gia đình làm nông nghiệp, khi còn nhỏ học hết lớp 7/12 sau đó nghỉ học ở nhà làm ruộng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là đối tượng nghiện ma túy.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết buộc cách ly xã hội mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Đồng thời cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân; do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án cần được xử lý như sau:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong có 0,148gam Heroine mẫu T1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu T1. 01 phong bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong có 02 mảnh giấy gói màu trắng có dòng kẻ và chữ màu đen, 01 vỏ niêm phong cũ ký hiệu A1. Đây là số vật chứng cấm tàng trữ lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[9]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng pháp luật xử bị cáo mức hình phạt trong phần luận tội là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Lê Minh L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**1. Về hình phạt:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Lê Minh L **12** (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (17/12/2020).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Lê Minh L **45** (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

**2. Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

**3. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong có 0,148gam Heroine mẫu T1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu T1; 01 phong bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong có 02 mảnh giấy gói màu trắng có dòng kẻ và chữ màu đen, 01 vỏ niêm phong cũ ký hiệu A1.

*(Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục THADS huyện VN theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện VN với Chi cục THA dân sự huyện VN, tỉnh Thái Nguyên ngày 17/02/2021).*

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Minh L phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện VN;
- Công an huyện VN;
- Chi cục T.H.A DS huyện VN;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Thị Hương**